

MỤC LỤC

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ NĂM 2025

LỊCH SỬ CỔ - TRUNG ĐẠI

- TRẦN THỊ VINH
NGUYỄN THÀNH LƯƠNG
- PHẠM ĐỨC ANH
- Nhà Mạc với sự nghiệp bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia thời kỳ đóng đô tại Thăng Long (1527-1592). Số 1 (585), tr.3-15.
 - Vùng đất Tây Nguyên trong tiến trình lịch sử, văn hóa Việt Nam. Số 2 (586), tr.24-36.
- TRẦN THỊ XUÂN
TRẦN NGỌC DŨNG
- NGUYỄN VĂN KIM
- NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHI
TRỊNH THỊ HƯỜNG
- PHAN NGỌC HUYỀN
- Khái lược về thông ngôn của thương điếm Anh tại Đàng Ngoài (1672 - 1697). Số 2 (586), tr.37-49.
 - Hành cung Vũ Lâm và hệ thống hành cung thời Trần. Số 3 (587), tr.3-18.
 - Về quy mô hành cung thời Trần. Số 3 (587), tr.19-27.
- NGUYỄN ĐÌNH CƠ
NGUYỄN DUY PHƯƠNG
- NGUYỄN MẠNH DŨNG
TRẦN XUÂN THANH
- ĐINH VĂN VIỄN
- Nho giáo hóa ở làng xã thời Lê sơ: Mục đích, biện pháp và ý nghĩa. Số 3 (587), tr.28-36.
 - Quá trình tiếp xúc và giao lưu kinh tế - văn hóa của vùng đất Nam Bộ dưới thời chúa Nguyễn (thế kỷ XVII - XVIII). Số 5 (589), tr.8-19.
 - Kết hợp giữa kinh tế biển với bảo vệ chủ quyền biển đảo Tây Nam Việt Nam thế kỷ XVII - XIX. Số 5 (589), tr.20-31.
 - Tình hình sở hữu ruộng đất làng Tù Hối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX qua tư liệu địa bạ. Số 5 (589), tr.32-39.
- NGUYỄN THANH TUYỀN
- Quý tộc tôn thất nhà Lý: Những nghiên cứu bước đầu. Số 6 (590), tr.3-11; số 7 (591), tr.3-11.
- BÙI VĂN HUỖNH
- Vài nét về mạng lưới chợ ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ từ thế kỷ X đến thế kỷ XIX. Số 6 (590), tr.12-25.
- LUU VĂN QUYẾT
- Triều Mạc và những nỗ lực trong ổn định xã hội và phát triển kinh tế. Số 7 (591), tr.12-23.
- TRỊNH THỊ HÀ
- Giáo dục Nho học vùng Bắc Trung Bộ qua hương ước từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XIX. Số 7 (591), tr.24-37.
- NGUYỄN THỊ HẢI
- Chính sách thuế nội thương của chính quyền Lê - Trịnh ở Đàng Ngoài thế kỷ XVII-XVIII. Số 9 (593), tr.7-14.
- LÊ THỊ HOÀI THANH
TRƯỜNG CÔNG HUỖNH KỲ
- CAO THỊ VIỆT ANH
- Quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc dưới triều Minh Mệnh (1820-1840). Số 9 (593), tr.15-26.
 - Hoạt động thương mại của sứ thần Việt Nam sang Trung Quốc thời Nguyễn (1802-1885). Số 10 (594), tr.13-24.
- NGUYỄN QUỐC SINH
- Triều cống và thương mại trong quan hệ giữa nhà Lê-Trịnh và nhà Thanh (1660-1787). Số 11 (595), tr.12-26.
- VŨ ĐỨC LIÊM
- Biển trong cấu trúc địa - chính trị Đại Nam thời Minh Mệnh. Số 11 (595), tr.27-36.
- BÙI GIA KHÁNH
- Chức quan Tổng đốc trong quan chế triều Nguyễn: Nhìn từ cuộc cải cách hành chính thời Minh Mệnh. Số 12 (596), tr. 10-21.

LỊCH SỬ CẬN - HIỆN ĐẠI

- NGUYỄN THUÝ QUỲNH • Chương trình phổ thông cấp I cải cách 5 năm ở các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam (1956-1959). Số 1 (585), tr.31-38.
- TRẦN MINH TÚ • Một số quan điểm cơ bản của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về xây dựng quân đội nhân dân. Số 1 (585), tr.39-54.
- NGUYỄN VĂN KHÁNH • Về những đóng góp của Giáo sư Đinh Xuân Lâm trong sử học Việt Nam hiện đại. Số 2 (586), tr.3-11.
- TẠ THỊ THUÝ • Giáo sư Đinh Xuân Lâm với việc nghiên cứu về lịch sử Việt Nam đầu thế kỷ XX. Số 2 (586), tr.12-23.
- ĐỖ XUÂN TRƯỜNG • Đầu tư khai thác đồn điền cao su ở Đông Dương của các công ty tài chính Pháp trong 30 năm đầu thế kỷ XX: Trường hợp Công ty tài chính cao su. Số 2 (586), tr. 50-61.
- TRẦN XUÂN TRÍ • Đồng chí Trần Quý Kiên với cách mạng Việt Nam và quê hương Hà Nội. Số 3 (587), tr.37-49.
- NGUYỄN VĂN BIỂU • Quân và dân Hòa Bình chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965 -1968). Số 3 (587), tr.50-57.
- DUY THỊ HẢI HUỜNG • Vấn đề nổi dậy của quân chúng trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975 với việc phát huy sức mạnh nhân dân trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Số 4 (588), tr.3-11.
- NGUYỄN VĂN NHẬT • Chiến thắng mùa Xuân năm 1975 là nền tảng của tiến trình tăng cường và củng cố vị thế quốc tế của Việt Nam hiện nay. Số 4 (588), tr.12-21.
- VÕ KIM CƯƠNG • Chớp thời cơ chiến lược, Bộ Chính trị quyết định giải phóng hoàn toàn miền Nam vào mùa Xuân 1975 sớm hơn kế hoạch đã dự kiến. Số 4 (588), tr. 22-32.
- ĐỖ THANH BÌNH • Ba bước ngoặt, một điểm đến chiến thắng ngày 30 tháng 4 năm 1975. Số 4 (588), tr.33-40.
- PHẠM HỒNG TUNG • Thắng lợi của cuộc Tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 - Thắng lợi của sức mạnh văn hoá - tinh thần Việt Nam. Số 4 (588), tr.41-50.
- TRẦN ĐỨC CUỜNG • Đông khởi Bến Tre và khởi nghĩa Trà Bồng - những hình thái tiêu biểu trong phong trào Đông khởi ở miền Nam giai đoạn 1959 - 1960. Số 4 (588), tr.51-55.
- NGUYỄN ĐÌNH LÊ • Một số ý kiến về vai trò của mặt trận Buôn Ma Thuật trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975. Số 4 (588), tr.56-64.
- HOÀNG CHÍ HIẾU • Lực lượng thứ ba trong phong trào đô thị miền Nam Việt Nam từ sau Hiệp định Paris (27-1-1973) đến đại thắng mùa Xuân 1975. Số 4 (588), tr.65-76.
- HÀ MINH HỒNG • Sài Gòn - Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh: Từ thắng lợi quyết định kết thúc chiến tranh, đến vai trò đầu tàu trong hoà bình phát triển. Số 4 (588), tr.77-83.
- VŨ MINH GIANG • Những nét tương đồng giữa trận mở màn chiến dịch Hồ Chí Minh với trận Ngọc Hồi. Số 5 (589), tr.3-8.
- NGUYỄN BÌNH BAN • Lực lượng công an nhân dân chủ động, tích cực tham gia và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào chiến thắng vĩ đại

- mùa Xuân 1975. Số 5 (589), tr.40-44.
- VŨ THỊ MIỀN
 - Mô hình “Áp tân sinh” trong chương trình bình định của Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam Việt Nam 1964 - 1965. Số 5 (589), tr.45-56.
 - HUỖNH THANH MỘNG
 - Cuộc đấu tranh bảo vệ chính pháp của Phật giáo miền Nam Việt Nam năm 1963 và hình ảnh tự thiêu của Hòa thượng Thích Quảng Đức. Số 6 (590), tr.26-39.
 - TRẦN XUÂN HÙNG
NGUYỄN THUÝ HIỀN
- PHẠM THỊ HỒNG HÀ
 - Dấu ấn văn hóa Pháp ở Vĩnh Yên đầu thế kỷ XX. Số 7 (591), tr.38-47.
 - VÕ XUÂN VINH
 - Chính sách kiều hối của Việt Nam trong thập niên 1970-1980. Số 7 (591), tr.48-59.
 - TRẦN ĐỨC CƯỜNG
 - Cách mạng tháng Tám - Nền tảng của ngoại giao Việt Nam hiện đại. Số 8 (592), tr.3-13.
 - TRẦN ĐỨC CƯỜNG
 - Quá trình vận động khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám và thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1945. Số 8 (592), tr.14-22.
 - NGUYỄN VĂN NHẬT
 - Cách mạng tháng Tám năm 1945 - Thắng lợi của quá trình chuẩn bị lực lượng, đón thời cơ, tiến hành khởi nghĩa từng phần đến Tổng khởi nghĩa toàn quốc. Số 8 (592), tr.23-30.
 - VÕ KIM CƯỜNG
LÊ THỊ THU HẰNG
- ĐINH QUANG HẢI
 - Cách mạng tháng Tám 1945 với bài học đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Số 8 (592), tr.31-41.
 - Tư tưởng Hồ Chí Minh về dự báo thời cơ, nắm bắt thời cơ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự vận dụng trong giai đoạn hiện nay. Số 8 (592), tr.42-53.
 - TRẦN THỊ VINH
 - Cách mạng tháng Tám 1945 và sự chuyển biến trong nhận thức của các cường quốc về chủ quyền dân tộc đối với Việt Nam (1945-2025). Số 8 (592), tr.54-62.
 - PHẠM HỒNG TUNG
 - Đấu tranh ngoại giao của Mặt trận Việt Minh trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. Số 8 (592), tr.63-75.
 - TRẦN NGỌC LONG
 - Cách mạng tháng Tám - Nhìn từ quá trình tạo thế, tạo lực và nắm bắt thời cơ. Số 8 (592), tr.76-82.
 - VŨ MINH GIANG
 - Cách mạng tháng Tám và khát vọng đi tới phồn vinh của dân tộc Việt Nam. Số 9 (593), tr.3-7.
 - NGUYỄN THỊ LỆ HÀ
 - Đời sống của nông dân đồng bằng Bắc Kỳ từ Chiến tranh thế giới thứ Hai đến năm 1945. Số 9 (593), tr.27-36.
 - LÊ VĂN THÀNH
 - Xây dựng làng chiến đấu phục vụ yêu cầu phát triển chiến tranh du kích ở Tây Nguyên trong cuộc kháng chiến thực dân Pháp (1945-1954). Số 9 (593), tr.37-48.
 - NGUYỄN THỊ DUNG HUYỀN
 - Chi viện y tế của Việt Nam cho cách mạng Lào từ năm 1954 đến năm 1964. Số 9 (593), tr.49-58.
 - NGUYỄN VĂN KHÁNH
 - Những biến đổi trong chăn nuôi đại gia súc ở Việt Nam dưới thời Pháp thuộc. Số 10 (594), tr.3-12; Số 11 (595), tr.3-11.
 - VŨ THỊ THU GIANG
 - Ảnh hưởng của tình hình chính trị Trung Quốc và các trào lưu yêu nước, cách mạng Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX. Số 10 (594), tr.25-34.

- NGUYỄN VĂN MINH • Đại đoàn kết dân tộc trong Cách mạng tháng Tám và thực hiện chính sách dân tộc trong kỷ nguyên mới hiện nay. Số 10 (594), tr.35-33.
- NGÔ HOÀNG NAM • Lực lượng dân quân tự vệ và du kích trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam (1975-1978). Số 10 (594), tr.44-56.
- TRẦN NAM TRUNG • Ngoại giao cấp cao với quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc giai đoạn 2010-2025. Số 10 (594), tr.57-67.
- TRẦN THỊ PHƯƠNG HOA • Mối quan hệ giữa chính quyền Pháp và chế độ quan lang ở tỉnh Hòa Bình thời Pháp thuộc. Số 11 (595), tr.37-45; Số 12 (596), tr. 3-9.
- LÊ TÙNG LÂM • Đường đến sự kiện vịnh Bắc Bộ (8-1964) qua tư liệu của Mỹ. Số 11 (595), tr.46-58.
- PHẠM THỊ THANH HUYỀN
NGUYỄN HÀ CHI • Đại thắng mùa Xuân năm 1975 và những tác động đến quan hệ Hàn-Mỹ. Số 12 (596), tr. 22-33.

LỊCH SỬ THẾ GIỚI

- LƯU VĨ AN • Khai thác, sử dụng và quản lý gỗ trong đóng thuyền ở Trung Quốc thời Thanh, số 1 (585), tr. 55-66.
- NGUYỄN LÊ THY THƯỜNG • Xung đột Hamas - Isreal: Tác động toàn diện và sự hình thành các xu hướng an ninh mới tại Trung Đông, Số 1 (585), tr.67-75.
- NGUYỄN TRẦN TIẾN
VĂN NGỌC THÀNH • Quan hệ giữa đế chế Ottoman và Mughal thế kỷ XVI - XVIII. Số 3 (587), tr.58-71.
- QUÁCH THỊ HUỆ-
NGUYỄN THỊ OANH • Các nhân tố tác động đến việc hình thành và triển khai chính sách ngoại giao hàng hải của Ấn Độ. Số 4 (588), tr.72-83.
- TRẦN THIỆN THANH • Quan hệ thương mại Mỹ - Nhật Bản giai đoạn 1971 - 1989. Số 5 (589), tr.57-66.
- NGUYỄN TĂNG NGHỊ • Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp và Đức: Lợi ích, sự khác biệt qua lăng kính chủ nghĩa hiện thực cổ điển của Hans J.Morgenthau. Số 6 (590), tr.40-53.
- NGUYỄN TUẤN BÌNH • Quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Myanmar với Trung Quốc giai đoạn 1988 - 2021. Số 6 (590), tr.54-67.
- LÊ VĂN BẢO • Hợp tác Việt Nam - Malaysia về phân định vùng chồng lấn thêm lục địa ở vùng biển Tây Nam. Số 7 (591), tr.59-69.
- HOÀNG THỊ HÀ • Vai trò của ASEAN trong chiến lược đối ngoại của Hàn Quốc hiện nay ở khu vực Đông Nam Á. Số 7 (591), tr.70-81.
- ĐÀM THỊ ĐÀO • Từ chia cắt đến kiểm soát: Quá trình tái cấu trúc lãnh thổ - hành chính ở Miến Điện dưới thời thuộc địa Anh. Số 9 (593), tr.59-68.
- NGUYỄN THU HẠNH • Ảnh hưởng của chính sách đối ngoại thời Ronald Reagan (1981-1989) đến cuộc chiến chống khủng bố của Tổng thống George W Bush (2001-2009). Số 9 (593), tr.69-80.
- HUỠNH THANH LOAN • Vai trò của Tổng thống Joe Biden trong việc thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược Mỹ-Ấn Độ. Số 11 (595), tr.59-70.
- LÊ THỊ THU HẰNG • Biến đổi kinh tế và tiêu dùng ở Mỹ thập niên 1970-1980. Số 11 (595), tr.71-79.

- LÊ THÀNH NAM
TRẦN THỊ QUẾ CHÂU
NGUYỄN TUẤN BÌNH
- ĐỖ THANH HẢI
TRẦN QUANG VIỆT

- Đấu tranh ngoại giao của nước Mỹ đối với Anh trong việc bảo vệ thương mại hàng hải thời kỳ chiến tranh Napoleon (1803-1815). Số 12 (596), tr.34-45.
- Nhật Bản 1842-1912: Hóa giải nguy cơ, vượt lên thách thức. Số 12 (596), tr. 46-58.

ĐỌC SÁCH

- ĐÀO TUẤN THÀNH

- Những vấn đề đặt ra đối với công tác giảng dạy lịch sử: Nhìn từ đại thắng mùa Xuân 1975. Số 6 (590), tr. 78-84.

TƯ LIỆU - ĐÍNH CHÍNH SỬ LIỆU

- VŨ DUY MỀN
- PHAN ĐĂNG THUẬN

- PHẠM VĂN THỦY
TRẦN XUÂN THANH
- NGUYỄN TIẾN LỰC

- BÙI XUÂN ĐÍNH
NGUYỄN THỊ THANH BÌNH
- VÕ THỊ PHƯƠNG THÚY

- ĐỖ TRƯỜNG GIANG
ĐỒNG THÀNH DANH
- LÊ THỊ HUYỀN

- NGUYỄN ĐỨC CHIÊN
LÊ QUÝ DƯƠNG
TẠ THỊ HÀ LY

- Giới thiệu tư liệu về Tướng công Đỗ Cảnh Thạc, Số 2 (586), tr. 72-77.
- Vài nét về dòng họ Nguyễn Đình ở làng Kiệt Thạch, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Số 5 (589), tr.67-73.
- Hoạt động khai mỏ ở Nghệ An dưới thời Nguyễn và Pháp thuộc (1802-1939). Số 6 (590), tr.68-77.
- Giáo sư Yamamoto Tatsuro và danh tác Nghiên cứu lịch sử An Nam. Số 7 (591), tr. 82-89.
- Một số làng nghề buôn trâu bò ở trung du và đồng bằng Bắc Bộ thời cận - hiện đại. Số 9 (593), tr. 81-91.
- Góp một góc nhìn mới về không gian Kinh thành Hoa Lư. Số 10 (594), tr. 80-91.
- Hệ thống bi ký Champa vùng Panduranga - Tư liệu và nhận thức. Số 11 (595), tr. 89-97.
- Trương Đăng Quế với công cuộc đặc điền ở Nam Kỳ năm 1836. Số 12 (596), tr.72-78.
- Vài nét về dòng họ Nguyễn Tiến ở Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội. Số 12 (596), tr. 79-87.

TRAO ĐỔI Ý KIẾN

- LÊ THUY LINH

- NGÔ QUỐC ĐÔNG

- TỐNG VĂN LỢI

- Tư tưởng nhị nguyên của Trương Hán Siêu đối với Phật giáo Việt Nam ở cuối thời Trần. Số 10 (594), tr.68-79.
- Vài nét về phong trào công giáo yêu nước ở Nam Định trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Số 11 (595), tr.80-88.
- Thái độ của vương triều Minh đối với vương triều Mạc đầu thế kỷ XVI. Số 12 (596), tr.59-71.

THÔNG TIN

- P.V
- P.V
- NGUYỄN VĂN BIỂU

- Triển lãm: Quân đội anh hùng - Quốc phòng vững mạnh, Số 1 (585), tr.88.
- Điểm sách, Số 1 (585).
- Tọa đàm Kỷ niệm “100 năm ngày sinh GS.NGND Đinh Xuân Lâm (1925-2025)”. Số 2 (585).

